

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu.

- Tên gói thầu: Khảo sát, lập báo cáo đề xuất cấp “Giấy phép môi trường” cho Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn

- Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị

- Địa điểm: Xã Nông Sơn, thành phố Đà Nẵng

- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng, trong nước.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

- Lựa chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, năng lực thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn gói thầu Khảo sát, lập báo cáo đề xuất cấp “Giấy phép môi trường” cho Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn theo quy định của nhà nước;

- Lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu về năng lực khảo sát, lập hồ sơ, báo cáo đề xuất xin cấp Giấy phép môi trường cho hoạt động của Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận phê duyệt.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
I	XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ	Chuyên đề	01
1	Xây dựng đề cương cho dự án		
II	THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ	Chuyên đề	04
II.1	Mô tả thông tin về chủ cơ sở		
	Mô tả thông tin về chủ cơ sở (Tên chủ cơ sở, địa chỉ văn phòng, người đại diện theo pháp luật của chủ cơ sở, Giấy chứng nhận thành lập BV/giấy phép hành nghề, điện thoại)		

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
II.2	Mô tả công suất, công nghệ, sản phẩm của dự án đầu tư		
	Mô tả chi tiết hoạt động của dự án đầu tư		
II.3	Thống kê nhu cầu sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu, điện năng, hóa chất, nguồn cung cấp điện, nước của cơ sở		
	Báo cáo đề xuất nhu cầu sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu, điện năng, hóa chất, nguồn cung cấp điện, nước của dự án đầu tư		
II.4	Các thông tin khác liên quan đến dự án đầu tư		
<i>II.4.1</i>	<i>Thông tin về hiện trạng hoạt động, các công trình của dự án đầu tư.</i>		
	Báo cáo hiện trạng hoạt động của dự án đầu tư		
<i>II.4.2</i>	<i>Khối lượng và quy mô các hạng mục công trình của dự án đầu tư</i>		
	Mô tả chi tiết khối lượng và quy mô các hạng mục công trình của dự án đầu tư		
<i>II.4.3</i>	<i>Mô tả biện pháp thi công các hạng mục công trình của dự án đầu tư</i>		
	Mô tả chi tiết biện pháp thi công các hạng mục công trình của dự án đầu tư		
<i>II.4.4</i>	<i>Mô tả tiến độ, vốn đầu tư, tổ chức quản lý và thực hiện dự án</i>		
	Mô tả chi tiết tiến độ, vốn đầu tư, tổ chức quản lý và thực hiện dự án		
III	ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỚI QUY HOẠCH, KHẢ NĂNG CHỊU TẢI CỦA MÔI TRƯỜNG	Chuyên đề	2
III.1	Điều tra, khảo sát cơ sở hạ tầng để có cơ sở đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường (nếu có)		

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
III.2	Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch, khả năng chịu tải của môi trường		
IV	BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ ĐỀ XUẤT CÁC CÔNG TRÌNH BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN		
IV.1	Báo cáo các công trình, biện pháp thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải	Chuyên đề	3
IV.1.1	<i>Báo cáo các công trình thu gom thoát nước mưa</i>		
	Báo cáo mô tả chi tiết các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình thu gom, thoát nước mưa bề mặt, số lượng, vị trí từng điểm thoát nước mưa bề mặt ra ngoài môi trường kèm theo quy trình vận hành tại từng điểm thoát và sơ đồ minh họa.		
IV.1.2	<i>Báo cáo các công trình thu gom thoát nước thải</i>		
	Báo cáo mô tả chi tiết các thông số kỹ thuật cơ bản của từng tuyến thu gom nước thải sinh hoạt, công nghiệp từ nguồn phát sinh dẫn về công trình xử lý nước thải		
	Báo cáo mô tả chi tiết các thông số kỹ thuật cơ bản của từng tuyến thoát nước thải trước khi xả ra môi trường tiếp nhận hoặc xả ra ngoài phạm vi của công trình xử lý chất thải.		
	Báo cáo mô tả chi tiết vị trí xả nước thải; đánh giá sự đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định đối với điểm xả nước thải/ điểm đầu nổi nước thải; nguồn tiếp nhận nước thải.		
IV.1.3	<i>Báo cáo xử lý nước thải</i>		
	Báo cáo mô tả rõ từng công trình xử lý nước thải đã được xây dựng, lắp đặt hoặc hệ thống xử lý nước thải đồng bộ, hợp khối...		
IV.2	Báo cáo các công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường	Chuyên đề	2

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
<i>IV.2.1</i>	<i>Thu thập, tổng hợp số liệu thông tin về công trình lưu giữ CTR sinh hoạt, CTR Công nghiệp thông thường</i>		
	Báo cáo mô tả chi tiết từng công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường		
<i>IV.2.2</i>	<i>Thu thập thông tin về chủng loại, khối lượng CTR thông thường</i>		
	Báo cáo về chủng loại, khối lượng chất thải rắn thông thường (rác thải sinh hoạt, CTR công nghiệp thông thường, ...) phát sinh tại cơ sở		
IV.3	Báo cáo các công trình, biện pháp lưu giữ chất thải nguy hại	Chuyên đề	1
	Tổng hợp số liệu công trình lưu giữ Chất thải nguy hại, chủng loại, số lượng		
	Mô tả rõ từng công trình lưu giữ chất thải nguy hại gồm: Mô tả chức năng, các thông số kỹ thuật cơ bản nhằm đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường		
	Báo cáo về chủng loại, tổng khối lượng chất thải nguy hại phát sinh tại cơ sở (kg/năm và kg/tháng)		
IV.4	Báo cáo các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung	Chuyên đề	1
	Tổng hợp số liệu các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung tại cơ sở		
	Báo cáo các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung của cơ sở		
	Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng đối với tiếng ồn, độ rung của cơ sở.		
IV.5	Phương pháp phòng ngừa, ứng phó với sự cố môi trường	Chuyên đề	1
	Tổng hợp các công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố		

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
	Mô tả chi tiết từng công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó đối với môi trường nước thải trong quá trình hoạt động (quy mô, công suất...)		
	Mô tả chi tiết từng công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó đối với bụi trong quá trình hoạt động (quy mô, công suất...)		
IV.6	Báo cáo các nội dung thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)	Chuyên đề	1
	Tổng hợp các nội dung thay đổi của cơ sở so với quyết định báo cáo ĐTM		
	Báo cáo rõ các nội dung thay đổi của cơ sở so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM nhưng chưa đến mức phải thực hiện đánh giá ĐTM		
V	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG	Chuyên đề	3
V.1	Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải		
	Tổng hợp và xử lý số liệu về nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải		
	Báo cáo về nguồn phát sinh nước thải		
	Báo cáo về lưu lượng xả nước thải tối đa đề nghị cấp phép		
	Báo cáo về vị trí, phương thức xả nước thải vào nguồn tiếp nhận nước thải		
V.2	Nội dung đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn, độ rung		
	Tổng hợp và xử lý số liệu		
	Báo cáo nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung và giá trị giới hạn		
V.3	Nội dung đề nghị cấp phép của cơ sở đối với chất thải rắn		
	Tổng hợp và xử lý số liệu		

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
	Báo cáo các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do chất thải rắn		
VI	BÁO CÁO KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ	Chuyên đề	1
VII	LẬP KẾ HOẠCH CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN	Chuyên đề	3
VII.1	Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án		
	Tổng hợp và xử lý số liệu		
VII.2	Xây dựng chương trình quan trắc chất thải của dự án theo quy định của pháp luật		
	Tổng hợp và xử lý số liệu		
VII.3	Báo cáo Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và chương trình quan trắc môi trường của dự án		
VIII	LẬP BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, THANH TRA VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ	Chuyên đề	1
IX	CAM KẾT CỦA CHỦ CƠ SỞ	Chuyên đề	2
IX.1	Tổng hợp và xử lý số liệu		
IX.2	Báo cáo đề xuất các cam kết của dự án		
X	LẬP BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CẤP GPMT CỦA DỰ ÁN	Chuyên đề	2
	Báo cáo tổng hợp đề xuất cấp GPMT của dự án		
XI	CÔNG TÁC HOÀN THIỆN HỒ SƠ		
1	In ấn đóng quyển (trước thẩm định và hoàn thiện sau thẩm định)	Quyển	15
2	Tham vấn ý kiến của các chuyên gia		
3	Thẩm định giấy phép môi trường		
XII	THỜI GIAN VÀ SẢN PHẨM		
1	Đề xuất cấp GPMT		
2	Thời gian lập hồ sơ: 60 ngày		

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
3	Thời gian thẩm định hồ sơ: theo quy định của Nhà nước		
4	Giấy cấp phép môi trường do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp		
5	Quyển báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt		

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:

- Khảo sát thực địa.
- Thu thập thông tin thực trạng hoạt động của dự án; Thu thập thông tin về các tác động qua lại giữa các dự án và các tổ chức có liên quan.
- Nghiên cứu hồ sơ, tư vấn, lập báo cáo hồ sơ đề nghị xin cấp Giấy phép môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và quy định của pháp luật liên quan.
- Trình hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường (Nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan thẩm định; chuẩn bị hồ sơ cho các cuộc họp theo yêu cầu của các cơ quan, giải trình và làm việc với cơ quan nhà nước tại hiện trường cũng như tại các văn phòng cơ quan liên quan ... và hiệu chỉnh hồ sơ theo kết quả thẩm định cho đến khi được cơ quan nhà nước cấp giấy phép và bàn giao giấy phép môi trường cho Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn).
- Phối hợp làm việc khi Hội đồng thẩm định thực tế dự án.
- Giải trình, bảo vệ hồ sơ trước hội đồng thẩm định.
- Chỉnh sửa và hoàn chỉnh hồ sơ theo ý kiến của hội đồng thẩm định Hồ sơ cấp Giấy phép môi trường.
- Trình bộ hồ sơ hoàn thiện sau chỉnh sửa, đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép môi trường, theo dõi hồ sơ đến khi được cấp Giấy phép và bàn giao Giấy phép môi trường cho Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Các báo cáo phải nộp:

- Quyển báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt

- File Word, PDF hồ sơ báo cáo.
- Các tài liệu khác.

2. Tiến độ nộp báo cáo:

Trong vòng **90 ngày**, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày có giấy tiếp nhận hồ sơ của cấp có thẩm quyền (Không kể thời gian thẩm định của các cấp có thẩm quyền).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

- Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí đáp ứng yêu cầu tại Chương III của E-HSMT.

- Nhân lực của Nhà thầu tư vấn phải đủ điều kiện năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của tư vấn.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ với nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Cung cấp các tài liệu, số liệu và các văn bản pháp lý liên quan để nhà thầu thực hiện gói thầu.

- Giám sát, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu thực hiện công việc; Sau khi hoàn thành công việc, nhà thầu tư vấn phải gửi đầy đủ Báo cáo kết quả và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm cũng như bồi thường các thiệt hại do việc Chủ đầu tư sử dụng kết quả tư vấn làm căn cứ thực hiện hoạt động của đơn vị.